

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/KDTM-ST
Ngày: 04-7-2024
V/v tranh chấp về hợp đồng vận
chuyển hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Hùng.
- Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLST-KDTM ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp về hợp đồng vận chuyển hàng hóa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-KDTM ngày 03 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2024/QĐST-KDTM ngày 17 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV P.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 415/13B khu phố C, phường H, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang K, chức vụ: Giám đốc (Có mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Kỹ thuật D.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 105-106, Khu chế xuất và công nghiệp T III, phường A, thị xã B, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Zhang, Yong S, chức vụ: Chủ tịch Công ty (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 01-8-2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty TNHH MTV P là ông Lê Quang K trình bày:

Ngày 01-9-2020 Công ty TNHH MTV P và Công ty TNHH Kỹ thuật D có ký kết Hợp đồng nguyên tắc số: 0920DD-VTP với nội dung là Công ty TNHH MTV P vận chuyển hàng hóa theo phương thức nguyên container, nguyên seal (chì) tùy vào từng đơn hàng theo yêu cầu của Công ty TNHH Kỹ thuật D. Ban đầu Công ty TNHH Kỹ thuật D thanh toán công nợ đầy đủ nhưng công nợ từ tháng 6-2022 đến tháng 10-2022 Công ty TNHH Kỹ thuật D không thanh toán cho Công ty TNHH MTV P mà trì hoãn nhiều lần. Đến ngày 05-12-2022 Công ty TNHH Kỹ thuật D có xác nhận thanh toán nợ qua email cho Công ty TNHH MTV P với số tiền thanh toán là 262.925.000 đồng được chia ra thành 05 lần thanh toán vào ngày 20 của các tháng 12-2022, 01-2023, 02-2023, 3-2023 và 4-2023. Tuy nhiên, đến hạn thanh toán lần đầu tiên là ngày 20-12-2022 Công ty TNHH Kỹ thuật D vẫn không thanh toán mà tiếp tục xác nhận bằng văn bản sẽ chia ra thanh toán công nợ trên thành 03 lần vào tháng 02-2023, tháng 3-2023 và tháng 4-2023 nhưng sau đó lại không thanh toán như đã cam kết.

Đến ngày 11-6-2023 Công ty TNHH Kỹ thuật D lại gửi email, gọi điện thoại và nhắn tin qua Zalo cho ông cam kết sẽ thanh toán số tiền nợ với mỗi tháng là 30.000.000 đồng cho Công ty TNHH MTV P bắt đầu vào ngày 15-7-2023 với điều kiện là Công ty TNHH MTV P phải vận chuyển cho Công ty TNHH Kỹ thuật D & D chuyển hàng tiếp theo. Vì vậy, Công ty TNHH MTV P có vận chuyển 01 chuyến hàng cho Công ty TNHH Kỹ thuật D với số tiền là 4.701.500 đồng theo hóa đơn vận chuyển ngày 30-6-2023. Đến ngày 15-7-2023 là ngày thanh toán số tiền 30.000.000 đồng công nợ đầu tiên nhưng Công ty TNHH Kỹ thuật D lại thông báo không có tiền và trì hoãn việc trả nợ. Như vậy, tính đến ngày 30-6-2023 Công ty TNHH Kỹ thuật D còn nợ Công ty TNHH P số tiền là 267.626.500 đồng.

Nay Công ty TNHH MTV P yêu cầu Công ty TNHH Kỹ thuật D phải trả số tiền công nợ là 267.626.500 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi. Ngoài ra, Công ty TNHH MTV P không yêu cầu gì khác.

Bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật D: Tòa án đã triệu tập họp lệ Công ty TNHH Kỹ thuật D để thu thập chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Công ty TNHH Kỹ thuật D không đến nên không có ý kiến bằng văn bản để gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là bà Lê Thị Hồng Đào phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa và người tham gia tố tụng dân sự (trừ bị đơn), kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 440 của Bộ luật Dân sự, Điều 50 của Luật Thương mại và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp về hợp đồng vận chuyển hàng hóa” của Công ty TNHH MTV P đối với Công ty TNHH Kỹ thuật D.

Buộc Công ty TNHH Kỹ thuật D có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH MTV P số tiền 267.626.500 đồng.

Ghi nhận Công ty TNHH MTV P không yêu cầu tính lãi.

2. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bị đơn Công ty TNHH Kỹ thuật D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Theo đơn khởi kiện Công ty TNHH MTV P yêu cầu Công ty TNHH Kỹ thuật D phải thanh toán số tiền vận chuyển hàng hóa còn nợ nên quan hệ pháp luật được Tòa án xác định “Tranh chấp về hợp đồng vận chuyển hàng hóa” là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ngày 01-9-2020 giữa Công ty TNHH MTV P và Công ty TNHH Kỹ thuật D có ký kết Hợp đồng nguyên tắc số: 0920DD-VTP. Công ty TNHH MTV P đã thực hiện nghĩa vụ vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu của Công ty TNHH Kỹ thuật D đúng như nội dung thỏa thuận trong hợp đồng. Ngày 20-7-2023 Công ty TNHH Kỹ thuật D có ký Bảng xác nhận công nợ chưa thanh toán cho Công ty TNHH MTV P với số tiền là 267.626.500 đồng theo chi tiết các hóa đơn giá trị gia tăng mà Công ty TNHH MTV P đã cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án.

[2.2] Qua nội dung vụ án thấy rằng, Công ty TNHH Kỹ thuật D đã vi phạm hợp đồng nguyên tắc được ký kết giữa hai bên mà không thực hiện nghĩa vụ thanh toán công nợ cho Công ty TNHH MTV P. Từ đó, đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH MTV P nên Hội đồng xét xử cần buộc Công ty TNHH Kỹ thuật D có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH MTV P số tiền còn nợ 267.626.500 đồng là phù hợp với Điều 440 của Bộ luật Dân sự và Điều 50 của Luật Thương mại.

[2.3] Công ty TNHH MTV P không yêu cầu tính tiền lãi nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[3] Từ những nhận định trên xét thấy toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Do toàn bộ yêu cầu của Công ty TNHH MTV P được chấp nhận nên Công ty TNHH Kỹ thuật D phải chịu án phí với số tiền là 13.381.325 đồng.

Công ty TNHH MTV P không phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 30, 147, 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Điều 50 của Luật Thương mại và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV P đối với Công ty TNHH Kỹ thuật D về việc “Tranh chấp về hợp đồng vận chuyển hàng hóa”.

Buộc Công ty TNHH Kỹ thuật D có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH MTV P số tiền 267.626.500 (*Hai trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm*) đồng.

Kể từ ngày Công ty TNHH MTV P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng Công ty TNHH Kỹ thuật D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Ghi nhận Công ty TNHH MTV P không yêu cầu tính tiền lãi.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH Kỹ thuật D phải chịu 13.381.325 (*Mười ba triệu ba trăm tám mươi một nghìn ba trăm hai mươi lăm*) đồng tiền án phí.

Công ty TNHH MTV P không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.690.500 (*Sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn năm trăm*) đồng theo biên lai thu số: 0015025 ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Tây Ninh.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- CC.THADS thị xã Trảng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Tuấn Anh